

Số: 13/2022/QĐST-KDTM

Nha Trang, ngày 07 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-KDTM ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (MB)

Địa chỉ trụ sở: Số 18 Lê Văn L, phường Trung H, quận C, thành phố H1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ: Số 03 Liễu G, phường Liễu G, quận B, thành phố H1 (theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/3/2021 của Ngân hàng TMCP Quân Đội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh H2 – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh MB AMC (theo Văn bản ủy quyền số 26/UQ-MBAMC ngày 10/01/2022 của ông Phạm Văn P).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Huỳnh Lê Thanh H3 – Chuyên viên Xử lý nợ (Theo Văn bản ủy quyền số 501/UQ-MBAMC ngày 10/6/2022).

Bị đơn: Công ty TNHH V

Địa chỉ trụ sở: 66 Thống N, phường Vạn T, thành phố N2, tỉnh Khánh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồ Vũ N3 –Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ thanh toán nợ:

Công ty TNHH V phải trả cho Ngân hàng TMCP Q khoản tiền vay theo Hợp đồng cho vay số 20830.20.800.3245466.TD ngày 18/5/2020; tính đến ngày 30/8/2022 là **3.707.986.311 đồng** (Ba tỷ bảy trăm lẻ bảy triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm mười một đồng). Trong đó: Dư nợ gốc là 3.322.801.934 đồng, dư nợ lãi là: 385.184.377 đồng.

2.2 Về phương thức và thời hạn thanh toán nợ:

Ngày 30/11/2022: Công ty TNHH Thương mại V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q một lần số tiền **3.707.986.311 đồng** và toàn bộ lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay đã ký kết kể từ ngày 31/8/2022.

2.3 Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp Công ty TNHH V vi phạm nghĩa vụ thanh toán (không trả, trả không đủ, trả không đúng hạn) thì Công ty TNHH V phải thanh toán ngay toàn bộ nợ gốc, lãi và lãi phát sinh thêm cho đến khi tất toán khoản vay. Nếu vi phạm thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại địa chỉ số 36B Tổ 35 đường Ba R, phường Vĩnh P, thành phố N2, tỉnh Khánh H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số 1175/2002 ngày 17/6/2002 do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh H cấp cho ông Phạm Văn T, bà Hồ Thị Kim Y; chính lý ngày 27/4/2017 cho ông Phạm Hồ Vũ N3. Việc thế chấp được bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Khánh H với bên thế chấp là ông Phạm Hồ Vũ N3 ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 27393.18.800.3245466.BĐ ngày 03/8/2018. Hợp đồng thế chấp công chứng số 2071/2018 - quyển số 05/TP/CC-SCC/HĐV ngày 03/8/2018 tại Văn phòng Công chứng A, địa chỉ: số 10 Trần Nguyên H4, thành phố N2, tỉnh Khánh H; đăng ký thế chấp ngày 03/8/2018 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố N2.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì Công ty TNHH V có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

Trường hợp Công ty TNHH V hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q theo phạm vi bảo đảm tại các Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng cho vay đã ký kết, Ngân hàng TMCP Q có nghĩa vụ trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.4 Về án phí:

Công ty TNHH V phải chịu 53.079.863 đồng (*Năm mươi ba triệu không trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q 52.238.000 đồng (*Năm mươi hai triệu hai trăm ba mươi tám ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002029 ngày 22/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N, tỉnh Khánh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Nguyên Châu